TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HS-ST
Ngày 25-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Hòe và bà H'Jông.

- Thư ký phiên toà: Ông Y Thanh Lâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2017/QĐXXST-HS, ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

Hờ A S, sinh năm 1988 tại tỉnh Điện Biên; cư trú tại: Thôn 2, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; dân tộc H'Mông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Hờ A P và bà Sùng Thị P (đều đã chết); vợ là Giàng Thị D, sinh năm 1989 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 26/4/2017. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Hờ A S: Ông Lầu Bá T; địa chỉ: Phòng Văn hóa – Thông tin huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần tập đoàn T; trụ sở tại: Đường số 11, Khu Công nghiệp B, phường A, Tp.B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông Huỳnh Công Đ, sinh năm 1976 và ông Vũ Văn T; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Là người đại diện theo ủy quyền. Đều có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Giàng A C, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2013, bị cáo Hờ A S mua một diện tích đất rẫy của anh Giàng A T (không rõ nhân thân lai lịch) giáp với khu rừng sản xuất thuộc lô 12 khoảnh 4 tiểu khu 1739 do Công ty Cổ phần tập đoàn T quản lý thuộc địa phận xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo muốn mở rộng diện tích đất rẫy nên trong các ngày 26 và 27 tháng 11 năm 2016 đã dùng dao phát chặt hạ những cây rừng có đường kính từ 10cm trở xuống; ngày 06/12/2016 bị cáo dùng cưa xăng (mượn của anh Giàng A C) cưa hạ những cây rừng còn lại có đường kính lớn hơn 10cm, khi đang cưa hạ thì Công an huyện Đắk Glong phát hiện. Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/12/2016 xác định diện tích rừng bị hủy hoại là 5.233m^2.

Tại Kết luận giám định ngày 07/12/2016 của Giám định viên tư pháp thuộc Hạt kiểm lâm huyện Đắk Glong kết luận về diện tích rừng bị hủy hoại: Về loại rừng: Rừng sản suất; về trạng thái rừng: Rừng hỗn giao (Tre, Nứa, Gỗ); về mức độ thiệt hại về rừng: 100%; giá trị thiệt hại tính bằng tiền là 7.502.487,3 đồng.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 cưa xăng màu vàng trắng, không có lam và xích, phần võ nhựa bên hông phải của máy có ghi dòng chữ STIHL; 01 dao phát dài 85cm, lưỡi bằng thép dài 45cm, cán bằng gỗ dài 40cm, mũi quắm. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cưa xăng nêu trên cho anh Giàng A Chu. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty cổ phần tập đoàn T.

Tại bản cáo trạng số 30/CTr-VKS, ngày 03/8/2017 của VKSND huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo Hờ A S về tội "Hủy hoại rừng" theo khoản 1 Điều 189 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hờ A S phạm tội "Hủy hoại rừng"; áp dụng khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Hờ A S từ 06 đến 09 tháng tù; đối với anh Giàng A Chu, khi cho bị cáo mượn cưa xăng không biết bị cáo sử dụng để hủy hoại rừng nên không xem xét xử lý; về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cưa xăng cho anh Giàng A C, tịch thu tiêu hủy con dao phát bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội; về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường

xong cho Công ty Cổ phần tập đoàn T và Công ty không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Hờ A S khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Hờ A S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 26 và 27/11/2016, ngày 06/12/2016 bị cáo Hờ A S đã dùng dao phát và cưa xăng hủy hoại 5.233m^2 rừng sản suất, trạng thái rừng hỗn giao do Công ty cổ phần tập đoàn T quản lý, gây thiệt hại 100% với giá trị thành tiền là 7.502.487 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Hờ A S đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 189 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Khoản 1 Điều 189 của Bộ luật Hình sự năm 1989 quy định:

"1. Người nào đốt, phá rừng trái phép rừng hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm."

Đối với anh Giàng A C, khi cho bị cáo mượn cưa xăng không biết bị cáo sử dụng để hủy hoại rừng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty cổ phần

tập đoàn T; bị cáo không biết chữ, không thông thạo tiếng Việt nên điều kiện tiếp nhận các thông tin, quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng có phần hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cưa xăng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là của anh Giàng A C, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh C là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Công ty cổ phần tập đoàn T 7.502.487,3 đồng. Công ty không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hờ A S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hờ A S phạm tội *"Hủy hoại rừng"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 189; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hờ A S 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/4/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Chấp nhận quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã lại lại cho anh Giàng A Chu 01 cưa xăng.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát. *(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong).*

3. Bồi thường thiệt hại: Công ty cổ phần tập đoàn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hờ A S phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Tuân